

QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

TS. NGUYỄN THỊ THU HOÀI - NGUYỄN THỊ THU HÀ*

Ngày nhận bài: 14/05/2016; ngày sửa chữa: 16/05/2016; ngày duyệt đăng: 16/05/2016.

Abstract. The article mentions building and implementing Civics curriculum at high school in term of bases of building curriculum, requirements on student' competence development, goals as well as assessment. The authors propose steps to design Civics curriculum and give recommendations to further improve effectiveness of changing the teaching methods towards developing students' capabilities.

Keywords: lesson plan; civics.

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch dạy học (KHDH) môn Giáo dục công dân (GDCC)

Thiết kế, sử dụng KHDH là một nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của giáo viên (GV), chính là một hoạt động phát triển chương trình lớp học, góp phần phát triển chương trình nhà trường. Nhiệm vụ này được yêu cầu và hướng dẫn, định hướng thực hiện trong các văn bản chỉ đạo khác nhau. Chẳng hạn, có thể kể tới một số văn bản mang tính định hướng như **Luật Giáo dục** (khoản 1, Điều 27 và khoản 2, Điều 28): “Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp học sinh (HS) phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực (NL) cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho HS tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; “Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho HS.”[1]; Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ [2]: “Trên cơ sở đánh giá chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và tham khảo chương trình tiên tiến của các nước, thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa từ sau 2015 theo định hướng phát triển NL HS, vừa đảm bảo tính thống nhất trong toàn quốc, vừa phù hợp với đặc thù mỗi địa phương. Chú trọng nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, thể chất, quốc phòng - an ninh và các giá trị văn hoá truyền thống; giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lao động và hướng nghiệp HS phổ thông”.

Một số văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình như Chương trình môn GDCC, Công văn số 791 của Bộ GD-ĐT ngày 25/6/2013 về việc hướng dẫn thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông theo định hướng phát triển NL HS; Công văn số 5842/BGDĐT-VP của Bộ GD-ĐT ngày 01/9/2011 về việc Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học môn GDCC và đặc biệt là căn cứ định hướng, mục tiêu giáo dục của trường có thể xác định rằng, môn GDCC là *góp phần đào tạo HS thành những người lao động mới, hình thành ở HS những phẩm chất, NL cần thiết của người công dân trong xã hội toàn cầu.*

Một số vấn đề cần quan tâm trong quá trình thiết kế các KHDH là điều kiện thực tế về các mục tiêu giáo dục, cơ sở vật chất,... của nhà trường, điều kiện của HS, đặc điểm nhận thức, thói quen, nhận thức của HS của lớp,... Từ đó, mà GV có những chọn lựa về hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, phương pháp dạy học cho phù hợp, hiệu quả.

Bài viết trình bày về quy trình xây dựng và triển khai KHDH môn GDCC, đã được thực hiện tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành và một số kiến nghị nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả dạy học môn học này trong nhà trường.

2. Các yêu cầu cần đạt trong quá trình xây dựng KHDH môn GDCC

2.1. Một số yêu cầu về nội dung của KHDH môn GDCC

Với mục tiêu đã đặt ra, KHDH môn GDCC được thiết kế cần phải thực hiện một số yêu cầu sau: - Thứ nhất, đảm bảo đặc trưng môn GDCC dựa trên cơ sở khung chương trình GDCC hiện hành, tính đặc thù

* Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành

của trường thực hành sư phạm; - *Thứ hai*, cắt bỏ những phần kiến thức không thiết thực với HS, những kiến thức trùng lặp liên môn, dành nhiều thời lượng hơn cho việc giáo dục đạo đức cho HS; - *Thứ ba*, kết cấu nội dung chương trình học tập gắn với thực tế cuộc sống, thiết thực; đảm bảo tính vừa sức với HS và dựa trên định hướng phát triển các NL của HS; kết hợp giáo dục các giá trị đạo đức và kỹ năng sống; - *Thứ tư*, đảm bảo tính liên thông, thống nhất và phân cấp trong toàn bộ nội dung chương trình.

2.2. Một số NL có điều kiện bồi dưỡng, phát triển cho HS trong dạy học môn GDCD

KHĐH môn **GDCD** tại Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành góp phần hình thành cho HS những NL chuyên biệt sau:

- *NL đặt câu hỏi và nghiên cứu*: Bao gồm đặt câu hỏi và nghiên cứu thông tin và ý tưởng, sử dụng khả năng tìm tòi bằng cách xem xét tài liệu và thu thập dữ liệu, đặt ra câu hỏi cho các tình huống; chuẩn bị báo cáo và học cách nghiên cứu chuyên sâu.

- *NL phân tích và tổng hợp*: Bao gồm đánh giá một tình huống hoặc một quyết định, tham gia vào một tình huống, bảo vệ một tình huống; diễn giải và phê bình các thông điệp từ phương tiện thông tin truyền thông; tổng hợp dữ liệu tìm được, hiểu và tự rút ra bài học cho bản thân.

- *NL hợp tác giải quyết vấn đề và đi đến quyết định*: Bao gồm thể hiện sự quan tâm và NL ra quyết định, giải quyết vấn đề bằng việc hợp tác và thể hiện sự hiểu biết của bản thân.

- *NL giao tiếp*: Bao gồm trình bày ý tưởng bằng lời và văn bản viết; đọc hiểu, tranh luận, viết và lắng nghe; áp dụng khả năng xã hội và chia sẻ tối đa; sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống cũng như các mạng xã hội (Twitter, Blogs, Facebook...) trong giao tiếp.

Những NL trên rất quan trọng đối với quá trình nghiên cứu, và hướng đến hỗ trợ HS trong việc trở thành những công dân năng động, hiểu biết sâu sắc và toàn diện.

3. Mục tiêu xây dựng KHĐH môn GDCD

Việc thiết kế, triển khai KHĐH môn GDCD nhằm thực hiện một số mục tiêu sau: - Nâng cao được kết quả thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành do Bộ GD-ĐT ban hành; - Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục; - Đảm bảo thời lượng môn học mỗi năm không ít hơn theo quy định; - Đảm bảo tính khả thi với quyết tâm cao, tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo của

GV trong toàn tổ; - Đảm bảo đáp ứng mục tiêu giáo dục của nhà trường, khắc phục hạn chế của chương trình sách giáo khoa hiện hành; - Góp phần đổi mới phương pháp dạy học và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy và học; - Hình thành NL và đánh giá được NL người học; - Chuyển nội dung giáo dục từ nặng tính hàn lâm sang nội dung giáo dục gắn với thực tế đời sống; từ nặng về trang bị kiến thức lí thuyết sang gắn lí thuyết với thực hành, trải nghiệm.

4. Về kiểm tra, đánh giá môn GDCD

Song song với việc đổi mới phương pháp dạy và học, việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì dựa trên các tiêu chí:

- Kiểm tra, đánh giá tinh thần thái độ học tập (siêng năng học tập, tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học, tinh thần hợp tác trong học tập...);

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện những yêu cầu của bài học, xem xét trong cuộc sống hằng ngày, HS thực hiện những yêu cầu của bài học GDCD ở mức độ nào (ví dụ: ý thức khi thực hiện an toàn giao thông, ý thức tham gia bảo vệ môi trường; tham gia các hoạt động tập thể; thái độ ứng xử với thầy cô; đoàn kết với bạn bè,...);

- Kiểm tra qua nghiên cứu các sản phẩm hoạt động trải nghiệm sáng tạo của HS sau các hoạt động ngoại khoá, thực hành bộ môn như: báo cáo tìm hiểu theo chủ đề bài học; báo cáo sau khi đi tham quan (di tích, làng nghề truyền thống, môi trường,...); kết quả sưu tầm tranh ảnh, hiện vật về chủ đề; điều tra tìm hiểu thực trạng (môi trường, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS,...); kế hoạch rèn luyện cá nhân; sáng tác (vẽ tranh, văn thơ, tiểu phẩm; viết cảm tưởng,...).

Qua quan sát các hoạt động và nghiên cứu các sản phẩm hoạt động của HS, GV tiến hành nhận xét tinh thần thái độ cũng như đánh giá về kết quả tham gia hoạt động, khả năng ứng xử, giao lưu của HS, đánh giá được mức độ nắm vững kiến thức, kỹ năng và đánh giá được thái độ của HS về một nội dung học tập nào đó trong kế hoạch thông qua thang điểm số từ 1 đến 20.

5. Quy trình xây dựng KHĐH môn GDCD

Quy trình xây dựng KHĐH môn GDCD được triển khai theo các bước sau đây:

Bước 1: Chọn và giới thiệu chủ đề

Hợp tổ bộ môn nhằm phân tích bối cảnh bên trong và ngoài nhà trường, đặc biệt, phân tích những yếu tố thuận lợi, khó khăn của GV và HS khi tiếp cận theo chương trình này. Phối hợp cùng các tổ bộ môn tiến hành rà soát toàn bộ chương trình của từng khối lớp

và cùng các tổ bộ môn xây dựng các chủ đề liên môn gắn với thực tiễn địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm nhằm phát triển NL HS. Các chủ đề đã được xây dựng như: Học tập trải nghiệm tại vườn sinh thái Quốc gia Ba Vì - Hà Nội (Chủ đề liên môn Sinh học - Địa lí và GDCD của khối THCS); Chủ đề: Tìm hiểu hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (Chủ đề tích hợp Địa lí - GDCD 11); Chủ đề: Việt Nam trên đường Hội nhập; (chủ đề liên môn Địa lí - Lịch sử và GDCD cấp THPT); chủ đề: Một số kĩ năng sống cơ bản (chủ đề tích hợp GDCD & hoạt động ngoài giờ lên lớp của khối THPT); Học tập và kế hoạch tương lai (chủ đề tích hợp GDCD và hoạt động ngoài giờ lên lớp khối 11),...

Bước 2: Xác định mục tiêu chủ đề, nguồn tài liệu học tập và nội dung chủ đề

- Mỗi cá nhân thực hiện cấu trúc, sắp xếp lại nội dung dạy học bộ môn bằng cách nhóm các mạch nội dung kiến thức tương đồng trong chương trình thành các cụm chủ đề mới theo mục tiêu định hướng phát triển NL HS của nhà trường; dự kiến nội dung, phương pháp dạy học của chủ đề và dự kiến các hình thức kiểm tra, đánh giá.

- Hợp tổ bộ môn, thống nhất việc nhóm các chủ đề dạy học trong chương trình, xây dựng các chủ đề dạy học mới theo hướng kết hợp dạy học tích hợp với dạy học phân hóa và tiếp cận NL.

Các chủ đề tích hợp thực hành liên môn Sinh học, GDCD và hoạt động ngoài giờ lên lớp được thiết kế với các mục tiêu: + Dạy học nhiều đơn vị kiến thức trong cùng một đơn vị thời gian và tránh tình hàn lâm của các môn khoa học riêng rẽ; + Có tính vận dụng cao: Bằng việc trải nghiệm thực tế về thực vật và môi trường tự nhiên, HS ý thức sâu sắc sự thay đổi của môi trường; + Tạo cơ hội lựa chọn nội dung học tập nhiều hơn, HS được tự học nhiều hơn và tăng cường các hoạt động xã hội. Từ đó, vừa củng cố về tri thức, rèn luyện các kĩ năng sống cơ bản: quan sát, giao tiếp, làm việc nhóm, đồng thời giúp các cá nhân bộc lộ những NL của bản thân; + Góp phần đổi mới phương pháp dạy học nhằm kích thích tư duy sáng tạo của HS, phát huy tính tích cực của HS, giáo dục NL toàn diện cho HS.

Bước 3: Lập KHDH theo chủ đề gồm: hình thức, phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học và kế hoạch kiểm tra, đánh giá

Tổ bộ môn thống nhất việc xác định căn cứ xây dựng chủ đề; nội dung chủ đề; phương pháp dạy học và cách thức kiểm tra, đánh giá cho từng chủ đề trong chương trình.

KHDH các chủ đề được thiết kế theo mẫu chung của tổ bộ môn bám sát mục tiêu bài học và phản ánh sự đổi mới, sáng tạo trong phương pháp dạy học nhằm bồi dưỡng NL cho HS trong quá trình học tập.

KHDH bao hàm các nội dung: + Mục tiêu dạy học chủ đề (Kiến thức; Kĩ năng; Thái độ; Các NL hình thành cho HS sau khi học tập chủ đề); + Nội dung dạy học: xác định đối tượng dạy học; Ý nghĩa và những nội dung dạy học đưa vào chủ đề; + Phương pháp và kĩ thuật dạy học chủ đề: bao gồm phương pháp dạy học; kĩ thuật dạy học và các thiết bị dạy học, học liệu phục vụ cho quá trình học tập chủ đề; + Hoạt động dạy học và tiến trình dạy học: phản ánh rõ sự chuẩn bị của GV và HS, phân công nhiệm vụ các nhóm và cách thức tổ chức các hoạt động dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; + Kế hoạch kiểm tra, đánh giá: mô tả rõ các phương pháp và cách thức kiểm tra, đánh giá cũng như các cấp độ NL cần đạt của HS (theo thang bậc Bloom) sau khi học tập chủ đề và sử dụng phiếu đánh giá.

Một số mẫu đánh giá đã được sử dụng như sau:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM DỰ ÁN
(Dành cho cả GV và HS)

	Nội dung (7 điểm)		Kĩ thuật Powerpoint (5 điểm)		Thuyết trình (6 điểm)		Sáng tạo (2 điểm)		Tổng điểm và nhận xét (nếu có)	
	HS	GV	HS	GV	HS	GV	HS	GV	HS	GV
Nhóm 1										
Nhóm 2										
Nhóm 3										
Nhóm 4										
Nhóm 5										
Nhóm 6										

Hình 1. Một số phiếu đánh giá sản phẩm dự án học tập

PHIẾU ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH
(Dành cho GV và nhóm tự đánh giá)

Yêu cầu	Thang điểm	Đánh giá của GV	Đánh giá của HS
Tính tự lực	8		
Tự lực lập kế hoạch và triển khai dự án	4		
Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện dự án	4		
Mức độ cộng tác làm việc	12		
Chấp hành nhiệm vụ theo phân công	4		
Tham gia công việc nhóm với tinh thần tích cực, chủ động	4		
Có sự hỗ trợ lẫn nhau trong công việc	4		

Bước 4: Thực hiện KHDH theo chủ đề

- Tổ Bộ môn tiến hành bài giảng thực nghiệm, đồng thời đánh giá NL HS thông qua hệ thống câu hỏi

đánh giá NL theo hướng **nghiên cứu bài học** trước Ban Giám hiệu nhà trường và các tổ chuyên môn.

-Họp Tổ Bộ môn cùng Ban Giám hiệu nhà trường nhằm đánh giá kết quả thực nghiệm, thảo luận, rút kinh nghiệm và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

Bước 5: Tổ chuyên môn hoàn thiện KHDH, gửi Ban Giám hiệu phê duyệt để triển khai thực hiện.

6. Kết luận và kiến nghị

Sau quá trình thực hiện thiết kế và triển khai KHDH gồm 05 bước trình bày ở trên, chúng tôi thu được một số kết quả chính sau: - Do được tự rà soát, xây dựng và sắp xếp lại chương trình nên GV được chủ động trong việc thiết kế các nội dung giảng dạy phù hợp với từng đối tượng HS. Các giờ học không còn bị gò bó trong một khuôn khổ cứng nhắc như cũ. - Các ý tưởng khai thác bài học của GV được HS triển khai một cách tích cực. Hầu hết GV đã chủ động trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tối ưu tính tích cực, chủ động học tập của HS. - HS tiếp thu kiến thức trong các giờ học không chỉ thông qua kênh nghe, kênh nhìn mà được tham gia thực hành trải nghiệm ngay trên lớp học hoặc được trao đổi thể hiện suy nghĩ, chính kiến của mình. - Đa số HS đều thích thú với cách giảng dạy theo chương trình mới và theo hướng nghiên cứu bài học, thực hành ngoại khóa...

Từ đó, có thể đưa ra một số đề xuất như sau, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn GDĐC, phát triển NL HS trong nhà trường thông qua môn học này như sau: - Đổi mới “căn bản, toàn diện” nền giáo dục Việt Nam là một yêu cầu, một nhiệm vụ quan

trọng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII. HS tiếp thu kiến thức không phải chỉ thông qua kênh nghe, kênh nhìn mà còn phải được tham gia thực hành ngay trên lớp hoặc được vận dụng, trao đổi thể hiện suy nghĩ, chính kiến của mình. - Đổi mới phương pháp dạy học không chỉ dừng lại là phong trào mà cần được thực hiện ở khắp các nhà trường, trong từng lớp học, phải trở thành thói quen của mỗi GV. Vì vậy, rất cần sự đồng thuận, sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ thiết thực từ phía Ban Giám hiệu nhà trường và các cấp quản lí. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2013). *Luật Giáo dục*.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2013). *Công văn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 về việc Hướng dẫn thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông*.
- [4] Bộ GD-ĐT (2011). *Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD-ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học môn Giáo dục công dân*.
- [5] Hà Thế Ngữ (2001). *Giáo dục học - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Hà Nhật Thăng (1998). *Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục*. NXB Giáo dục.
- [7] Bộ GD-ĐT (2015). *Kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông*. Tài liệu tập huấn cho giáo viên trung học phổ thông.

Quy trình xây dựng và tổ chức...

(Tiếp theo trang 123)

cần nhìn nhận một cách khách quan những điều đã làm được, những điều còn thiếu sót, bất cập; từ đó, rút kinh nghiệm cho việc xây dựng và tổ chức các CĐTHLM sau.

DHTH liên môn là một trong những giải pháp hữu hiệu, mang lại hiệu quả cao trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Qua thực tế cho thấy, việc tổ chức dạy học các CĐTHLM không làm mất đặc trưng của các môn học, không làm quá tải nội dung chương trình, mà góp phần phát triển năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác,... cho HS trong dạy và học các môn *Khoa học xã hội* ở nhà trường phổ thông. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Thị Thanh Thủy (chủ biên) (2016). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh* (quyển 2). NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Xavier Roegiers (1996). *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực tích hợp ở nhà trường*, nguyên bản tiếng Pháp, người dịch: Đào Trọng Quang - Nguyễn Ngọc Nhị. NXB Giáo dục.
- [3] Bộ GD-ĐT (2012). *Kỷ yếu Hội thảo “Dạy tích hợp - dạy học phân hóa trong chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015”*. TP. Hồ Chí Minh ngày 27/11/2012.
- [4]. Bộ GD-ĐT (2015). *Tài liệu tập huấn Dạy học tích hợp ở trường trung học cơ sở, trung học phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Đỗ Hương Trà (chủ biên) (2015). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh, quyển 1 - Khoa học tự nhiên*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong nhà trường trung học phổ thông*.